

KẾ HOẠCH

thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư
về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội
trong giai đoạn mới

Thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới (sau đây viết tắt là *Chỉ thị số 39-CT/TW*), Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 39-CT/TW, nâng cao vai trò của các cấp ủy, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh đối với tín dụng chính sách xã hội, xem đây là giải pháp quan trọng thực hiện các chủ trương, chính sách, mục tiêu, nhiệm vụ của Đảng, Nhà nước về tăng trưởng kinh tế đi đôi với thực hiện công bằng xã hội.

2. Yêu cầu

Các nhiệm vụ triển khai thực hiện phải bám sát nội dung Chỉ thị số 39-CT/TW và tình hình thực tế của địa phương; có sự phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị. Duy trì và tiếp tục phát huy hiệu lực, hiệu quả mô hình tổ chức và phương thức quản lý vốn tín dụng chính sách xã hội đặc thù, phù hợp với thực tiễn. Nâng cao năng lực hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh để phát triển theo hướng ổn định, bền vững, đủ năng lực để thực hiện tốt tín dụng chính sách xã hội.

II- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Triển khai quán triệt, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội và nội dung của Chỉ thị số 39-CT/TW để tạo sự thống nhất cao trong nhận thức về vị trí, vai trò của tín dụng chính sách xã hội. Qua đó, khẳng định tín dụng chính sách xã hội là một giải pháp sáng tạo, có tính nhân văn sâu sắc, góp phần quan trọng bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các chính sách an sinh xã hội, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; thể hiện quan điểm của Đảng về phát triển bền vững, sáng tạo, bao trùm, phát triển kinh tế gắn với phát triển xã hội, tăng trưởng kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội;

lấy con người là trung tâm, không để ai bị bỏ lại phía sau; là công cụ kinh tế thực hiện vai trò điều tiết của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; là động lực, nguồn lực để những người thụ hưởng chính sách xã hội tích cực, chủ động tham gia phát triển sản xuất, kinh doanh, cải thiện cuộc sống.

- *Cơ quan chủ trì: Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ.*

- *Thời gian thực hiện: Trong tháng 12/2025 và thường xuyên hằng năm.*

2. Nâng cao vai trò của các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh đối với tín dụng chính sách xã hội. Xác định công tác tín dụng chính sách xã hội là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong triển khai quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của đơn vị, địa phương và chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030. Các sở, ngành, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường phối hợp trong xây dựng, triển khai các chương trình tín dụng chính sách xã hội; đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, tiêu thụ sản phẩm; xây dựng và nhân rộng mô hình, điển hình sản xuất, kinh doanh giỏi, sử dụng vốn vay hiệu quả.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán đối với hoạt động huy động, quản lý và sử dụng vốn của Ngân hàng Chính sách xã hội theo quy định, không được để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kiểm soát và phòng ngừa rủi ro có thể ảnh hưởng đến khả năng thanh toán, hiệu quả hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội.

Tiếp tục hỗ trợ về cơ sở vật chất, địa điểm giao dịch, trang thiết bị, phương tiện làm việc nhằm nâng cao năng lực hoạt động của chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh; tổ chức điều tra, rà soát, xác định bổ sung và xác nhận đối tượng thụ hưởng tín dụng chính sách xã hội kịp thời làm cơ sở để Ngân hàng chính sách xã hội cho vay; tăng cường kiểm tra giám sát và tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh.

- *Cơ quan chủ trì: Đảng uỷ Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh.*

- *Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.*

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội đối với việc xây dựng, thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, quy định pháp luật của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội. Các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục thực hiện tốt các hoạt động nhận uỷ thác từ Ngân hàng Chính sách xã hội, đẩy mạnh vận động đóng góp vào Quỹ “Vì người nghèo” để bổ sung nguồn vốn cho tín dụng chính sách xã hội.

- *Cơ quan chủ trì: Đảng uỷ cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.*

- *Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.*

4. Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách tín dụng chính sách xã hội theo hướng bao trùm, bền vững; đặt trong tổng thể thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030, Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia năm 2025, định hướng đến năm 2030, Chiến lược phát triển Ngân hàng Chính sách xã hội đến năm 2030 và các chương trình mục tiêu quốc gia.

Mở rộng phạm vi, quy mô, đối tượng, nâng mức cho vay, thời hạn vay phù hợp với mục tiêu các chương trình mục tiêu quốc gia, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, khả năng cân đối của ngân sách nhà nước, điều kiện phát triển, đặc điểm của từng vùng, chu kỳ sản xuất, kinh doanh; chú trọng cung cấp tín dụng chính sách xã hội cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh, học sinh, sinh viên nghèo và các trường hợp khẩn cấp khác... Thực hiện mức ưu đãi cao nhất dành cho hộ nghèo, vùng khó khăn, tiếp đến là hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo; các đối tượng chính sách khác. Mức ưu đãi được điều chỉnh phù hợp với điều kiện thực tế.

Rà soát, đánh giá hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách xã hội hiện hành. Nghiên cứu, xây dựng cơ chế lồng ghép tín dụng chính sách xã hội với các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, chính sách an sinh xã hội; tăng cường chính sách hỗ trợ tín dụng đối với các hoạt động sản xuất theo chuỗi, liên kết hợp tác nhằm thay đổi phương thức sản xuất, tăng hiệu quả sử dụng vốn cho người nghèo.

- Cơ quan chủ trì: Đảng uỷ Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Trong quý 1/2026 và thường xuyên hằng năm.

5. Ưu tiên tập trung nguồn lực, đa dạng hoá các kênh huy động vốn để thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội, bảo đảm nguồn vốn hoạt động được bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm cho Ngân hàng Chính sách xã hội, trong đó nguồn ngân sách nhà nước và có tính chất ngân sách nhà nước là chủ đạo, nguồn uỷ thác từ các địa phương là quan trọng, đồng thời tăng cường huy động sự đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước, các tổ chức quốc tế.

Nghiên cứu tập trung các nguồn vốn có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước và có tính chất ngân sách nhà nước vào Ngân hàng Chính sách xã hội. Tiếp tục quan tâm, bố trí kịp thời ngân sách địa phương uỷ thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay người nghèo và các đối tượng chính sách khác, phần đầu hằng năm chiếm khoảng 15% - 20% tăng trưởng dư nợ tín dụng chung của Ngân hàng Chính sách xã hội và đến năm 2030 chiếm 15% tổng nguồn vốn.

Có cơ chế linh hoạt để huy động các nguồn lực khác ngoài ngân sách nhà nước. Tăng cường huy động vốn từ tiền gửi, tiền vay, tiền tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; đẩy mạnh vận động đóng góp vào Quỹ “Vì người nghèo” để bổ sung nguồn vốn cho tín dụng chính sách xã hội.

- *Cơ quan chủ trì: Đảng uỷ Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh.*

- *Thời gian thực hiện: Trong tháng 12/2025 và thường xuyên hàng năm.*

6. Phát triển Ngân hàng Chính sách xã hội là định chế tài chính công, có khả năng tự chủ, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, thực hiện các chính sách kinh tế - xã hội của Nhà nước, tập trung vào những lĩnh vực mà các tổ chức tài chính hoạt động theo nguyên tắc thị trường không thể đáp ứng hoặc chỉ đáp ứng được một phần.

Tiếp tục duy trì mô hình tổ chức và phương thức quản lý tín dụng chính sách xã hội đặc thù của Ngân hàng Chính sách xã hội. Nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế quản trị, cơ chế tạo lập nguồn vốn, cơ chế tài chính của Ngân hàng Chính sách xã hội theo hướng ổn định, bền vững. Hoàn thiện và nâng cao chất lượng, hiệu lực hệ thống kiểm tra, giám sát, năng lực dự báo, phân tích nhằm bảo đảm an toàn và hiệu quả hoạt động tín dụng chính sách xã hội; nâng cao khả năng cảnh báo sớm đối với những rủi ro tiềm ẩn trong hệ thống Ngân hàng chính sách xã hội. Hoàn thiện quy chế phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro, xử lý nợ bị rủi ro bảo đảm an toàn nợ, phù hợp với đặt thù, tính chất hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội. Xây dựng cơ chế phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc theo dõi, giám sát, đôn đốc, thu hồi và xử lý nợ trong hoạt động tín dụng.

Xây dựng đội ngũ cán bộ Ngân hàng Chính sách xã hội có năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, có uy tín, phong cách làm việc chuyên nghiệp, hiện đại, tận tâm, tận tụy phục vụ người dân.

Đơn giản hoá trình tự, thủ tục vay vốn, đa dạng hoá sản phẩm, phát triển các loại hình dịch vụ phù hợp, hiện đại hoá công tác quản trị điều hành. Đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng nền tảng ngân hàng số, số hoá quy trình quản lý và tổ chức thực hiện chính sách, bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật, chú trọng thực hiện kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành để cập nhật và quản lý đối tượng thụ hưởng tín dụng chính sách xã hội.

- *Cơ quan chủ trì: Đảng uỷ Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh.*

- *Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.*

7. Nghiên cứu đề xuất cơ chế, chính sách cụ thể để khuyến khích mạnh mẽ mô hình tín dụng chính sách, nhất là sự tham gia của cộng đồng, các doanh nghiệp xã hội, doanh nghiệp không vì mục tiêu lợi nhuận; khuyến khích phát triển các nền tảng số cho tín dụng chính sách.

- *Cơ quan chủ trì: Đảng uỷ Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh.*

- Thời gian thực hiện: Trong quý 1/2026

8. Tăng cường theo dõi tình hình việc triển khai tín dụng chính sách trên địa bàn tỉnh, kịp thời phát hiện, phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn với các đối tượng lợi dụng chính sách để trục lợi, kiểm soát hiệu quả tín dụng đen, gắn việc triển khai tín dụng chính sách xã hội với công tác phòng ngừa tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự; hỗ trợ, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận nguồn vốn vay chính thống, hợp pháp, hạn chế rủi ro vướng vào bẫy tín dụng đen.

- Cơ quan chủ trì: Đảng uỷ Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Đảng uỷ Công an tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp uỷ, chính quyền, các sở, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tổ chức nghiên cứu, quán triệt và xây dựng Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW và Kế hoạch này phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn tại đơn vị, địa phương, gắn với trách nhiệm người đứng đầu; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện.

2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức hướng dẫn quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Chỉ thị số 39-CT/TW và Kế hoạch này trên cơ sở Hướng dẫn số 178-HD/BTGTW ngày 12/12/2024 của Ban Tuyên giáo Trung ương; chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh về hoạt động tín dụng chính sách xã hội.

3. Đảng uỷ Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh rà soát các cơ chế, chính sách và ban hành Nghị quyết có liên quan đến tín dụng chính sách xã hội, chương trình mục tiêu quốc gia, bố trí vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm cho tín dụng chính sách xã hội; tăng cường giám sát đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội.

4. Đảng uỷ cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền; vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách, quy định pháp luật về tín dụng chính sách xã hội.

5. Đảng uỷ Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh: (1) Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW và Kế hoạch này; (2) Bố trí kịp thời ngân sách địa phương uỷ thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội, phấn đấu đến năm 2030 chiếm 15% tổng nguồn vốn; (3) Rà soát cơ chế, chính sách cho vay từ nguồn ngân sách địa phương để sửa đổi, bổ sung quy chế, chính sách cho linh hoạt

phù hợp với mục tiêu các chương trình mục tiêu quốc gia, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; (4) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW và Kế hoạch này; chủ trì tham mưu việc sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định, thời gian báo cáo định kỳ trước 25/10 hằng năm; tham mưu báo cáo chuyên đề, đột xuất khi có yêu cầu.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (*báo cáo*),
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy + PTH (Minh).



**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Nguyễn Hải Trâm